

Số: 97/QĐ-BHXH

Khánh Hòa, ngày 31 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mức chi thù lao cho tổ chức làm Đại lý thu
bảo hiểm xã hội, thu bảo hiểm y tế**

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ/TC-CB ngày 15 tháng 7 năm 1995 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thành lập Bảo hiểm xã hội tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-BHXH ngày 28/01/2015 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội địa phương;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-BHXH ngày 19 tháng 2 năm 2016 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam Ban hành mức chi thù lao cho tổ chức làm Đại lý thu bảo hiểm xã hội, thu bảo hiểm y tế;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Khai thác và Thu nợ, Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính và Trưởng phòng Quản lý Thu.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này mức chi thù lao cho tổ chức làm Đại lý thu bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện; thu bảo hiểm y tế (BHYT) của người tham gia theo hộ gia đình, của học sinh sinh viên đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (gọi chung là Đại lý thu).

Điều 2. Mức chi thù lao

1. Mức chi thù lao cho Đại lý thu được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trên số thu của người tham gia đối với từng đối tượng (không tính số thu do ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân hỗ trợ).

Năm 2016, căn cứ tỷ lệ phân bổ của BHXH Việt Nam, BHXH Khánh Hòa phân bổ tỷ lệ thù lao cho tổ chức làm Đại lý thu bình quân theo các vùng như sau:

STT	Nhóm đối tượng	Tỷ lệ phân bổ					
		Vùng I		Vùng II		Vùng III	
		Đối tượng khai thác thu mới	Đối tượng khai thác thu thường kỳ	Đối tượng khai thác thu mới	Đối tượng khai thác thu thường kỳ	Đối tượng khai thác thu mới	Đối tượng khai thác thu thường kỳ
1	BHXXH tự nguyện	6,04%	2,59%	6,14%	2,63%	6,24%	2,67%
2	BHYT hộ gia đình	8,04%	3,45%	8,14%	3,49%	8,24%	3,53%
3	Học sinh sinh viên	3%		3%		3%	
4	Hộ gia đình cận nghèo	13,04%		13,14%		13,24%	
5	Hộ N, L, N, D nghiệp có MSTB	11,04%		11,14%		11,24%	

1.1. Nguyên tắc tính chi thù lao cho đại lý thu

a) Nguyên tắc chi thù lao đại lý thu

- Tỷ lệ chi thù lao: đối với đối tượng phát triển mới áp dụng cao hơn đối tượng khai thác thường kỳ.

- Việc trích thù lao đại lý thu tính trên số thu phần đối tượng tự đóng.

b) Xác định đối tượng tham gia

- Tăng mới: BHXXH tự nguyện là người tham gia BHXXH tự nguyện lần đầu. BHYT hộ gia đình là người tham gia BHYT theo hộ gia đình lần đầu (kể cả các đối tượng đã tham gia ở các nhóm đối tượng khác khi tham gia BHYT theo hộ gia đình lần đầu, thẻ BHYT có giá trị sử dụng kể từ khi đóng tiền).

- Tiếp tục tham gia: BHXXH tự nguyện là người đang tham gia hoặc đã tham gia BHXXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình là người tham gia BHYT theo hộ gia đình, thẻ BHYT hết hạn sử dụng tham gia tiếp.

c) Mức thù lao cho tổ chức làm đại lý thu phân bổ như sau:

- Tỷ lệ phân bổ thù lao BHYT hộ gia đình: tăng mới, tiếp tục tham gia là 7/3.

- Tỷ lệ phân bổ thù lao BHXXH tự nguyện: tăng mới, tiếp tục tham gia là 7/3.

Trường hợp, người tham gia BHXXH tự nguyện đóng một lần cho nhiều năm để hưởng chế độ hưu trí thì số thù lao áp dụng cho tham gia lần đầu (tăng mới) là một năm, từ năm thứ hai trở đi tính tỷ lệ chi thù lao cho đại lý như đối tượng tiếp tục tham gia.

d) Áp dụng tỷ lệ chênh lệch chi thù lao đại lý vùng I của đối tượng tham gia BHXXH tự nguyện lần đầu (gọi là X%) với các đối tượng khác như sau:

- Đối tượng tham gia BHYT theo hộ gia đình: Cộng (+) 2% so với đối tượng tham gia BHXXH tự nguyện lần đầu.

- Đối tượng tham gia BHYT theo hộ gia đình cận nghèo: Cộng (+) 7% so với đối tượng tham gia BHXXH tự nguyện lần đầu.

- Đối tượng tham gia BHYT theo hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình: Cộng (+)5% so với đối tượng tham gia BHXH tự nguyện lần đầu.

2. Phân vùng BHXH xã huyện, thị xã, thành phố:

2.1. Vùng I gồm: Thị xã Ninh Hòa (ngoại trừ xã Ninh Tây), Thành phố Nha Trang, Thành phố Cam Ranh (ngoại trừ xã Cam Thịnh Tây).

2.2. Vùng II gồm: Huyện Vạn Ninh (ngoại trừ xã Vạn Thạnh), Huyện Diên Khánh, Huyện Cam Lâm (ngoại trừ xã Sơn Tân).

2.3. Vùng III gồm: Huyện Khánh Sơn, Huyện Khánh Vĩnh và các xã: xã Ninh Tây thuộc Thị xã Ninh Hòa, xã Cam Thịnh Tây thuộc Thành phố Cam Ranh, xã Vạn Thạnh thuộc Huyện Vạn Ninh và xã Sơn Tân thuộc Huyện Cam Lâm

Điều 3. Quản lý kinh phí

1. Phương thức cấp

- Đầu năm kế hoạch, căn cứ vào dự toán được giao, BHXH Khánh Hòa thông báo cho BHXH các huyện, thị xã, thành phố tỷ lệ % chi cho tổ chức làm đại lý thu theo từng loại nhóm đối tượng và từng vùng.

- Căn cứ vào tỷ lệ % chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu do BHXH Khánh Hòa thông báo đầu năm, giám đốc BHXH huyện, thị xã, thành phố chủ động điều hành, xác định hoa hồng đại lý cho tổ chức làm đại lý thu.

2. Thanh quyết toán:

- Khi thanh toán thù lao cho đại lý, bộ phận thu ghi rõ số tiền thu thuộc đối tượng tăng mới hay thu thường kỳ, chuyển bộ phận kế toán theo dõi cập nhật số đã chi cho từng đối tượng.

- BHXH huyện, thị xã, thành phố, văn phòng tỉnh: Trước ngày 20/01 hằng năm, bộ phận Thu tổng hợp báo cáo tình hình thu (Từ cột A đến cột 8 phụ lục 01-TL DL) chuyển bộ phận kế toán (báo cáo số liệu chi từ cột 9 đến cột 14) gửi về Phòng Thu, Phòng Kế hoạch Tài chính để làm căn cứ quyết toán chi toàn tỉnh, báo cáo BHXH Việt Nam.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký; các quy định này được thực hiện từ năm tài chính 2016. Các văn bản qui định do BHXH Khánh Hòa ban hành trước đây trái với Quyết định này đều hết hiệu lực. (Trường hợp đã chi thù lao theo mức cũ thì BHXH các huyện, thị xã, thành phố, văn phòng tỉnh điều chỉnh số chi thù lao trong năm cho phù hợp với quy định).

Điều 5. Phó trưởng Phòng phụ trách Quản lý Thu, Trưởng Phòng Kế hoạch-Tài chính và giám đốc bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*N*

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Giám đốc BHXH tỉnh;
- Các Phó Giám đốc BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, KT&TN (02bản). *UL*


GIÁM ĐỐC
BẢO HIỂM
XÃ HỘI
TỈNH
KHÁNH HÒA
Dương Văn Hào

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH.....

Phụ lục 01-TLĐL
Ban hành kèm theo Quyết định số: **236/QĐ - BHXH**
ngày **19** / **02** /2016 của BHXH Việt nam

BÁO CÁO CHI HOA HỒNG ĐẠI LÝ NĂM

TT	Nhóm đối tượng	Thu qua cơ quan BHXH		Thu qua đại lý thu						Ghi chú					
		Đối tượng	Số thu	Đối tượng			Số thu				Thủ lao chi cho tổ chức làm đại lý thu				
				Tổng số	Trong đó:		Trong đó:		Số phải chi		Số đã chi	Số còn phải chi			
3=4+5	Tăng mới	Tái tục	Tăng mới	Tái tục	Tổng số	Chi tăng mới	Chi tái tục	12	13=9-12						
1	BHXH tự nguyện	1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10=7*%	11=8*%	12	13=9-12	14
2	BHYT hộ gia đình														
3	Học sinh sinh viên														
4	Hộ gia đình cận nghèo														
5	Hộ N. L. N. D nghiệp có MSTB														
	Cộng														

Ghi chú: Thu qua cơ quan BHXH bao gồm cả số đối tượng và số thu do tổ chức và cá nhân hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện và BHYT của một số nhóm đối tượng nêu trên.

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phòng Kế hoạch - Tài chính
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....Ngày
Thủ trưởng đơn vị
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chữ ký